

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Kinh tế chính trị Mác – Lênin

ĐỀ TÀI: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Phạm Thanh Hiền

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Hoa

Lớp : K23ATCC

Mã sinh viên : 23A7510166

Hà nội, ngày 11 tháng 6 năm 2021

MỤC LỤC

	Trang
I. MỞ ĐẦU	3
1. Nguyên nhân chọn đề tài nghiên cứu	3
2. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu	3
3. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
II. NỘI DUNG	4
Chương 1: Cơ sở lý luận về cạnh tranh và độc quyền	
1.1 Cạnh tranh	4
1.1.1 Khái niệm và hình thức cạnh tranh	4
1.1.2 Tác động của cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường	5
1.2 Độc quyền	6
1.2.1 Khái niệm độc quyền	6
1.2.2 Nguyên nhân hình thành độc quyền	6
1.2.3 Tác động của độc quyền đối với nền kinh tế	7
Chương 2: Thực trạng cạnh tranh và độc quyền ở Việt Nam	
2.1 Cạnh tranh	8
2.2 Độc quyền	11
Chương 3: Giải pháp cho cạnh tranh và độc quyền ở Việt Nam	12
III. KẾT LUẬN	14
IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

I. MỞ ĐẦU

1. Nguyên nhân chọn đề tài nghiên cứu

Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam đang dần phát triển và đang trong quá trình hội nhập và mở cửa. Cùng với sự phát triển ấy, nhiều vấn đề cũng dần phát sinh. Đặc biệt hiện nay, tính chất cạnh tranh và độc quyền của thị trường đang là một vấn đề được quan tâm. Nhiều lĩnh vực kinh tế trong nước ta dần có sự cạnh tranh giữa các ngành và trong nội bộ ngành. Bên cạnh đó, nước ta vẫn còn nhiều lĩnh vực mang tính chất độc quyền.

Do đó, em đã chọn đề tài: “Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay”, em rất mong có thể tìm hiểu kỹ về vấn đề đang được chú ý này và có được cái nhìn rõ hơn về nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay.

2. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Vấn đề cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam ngày càng gay gắt, bên cạnh đó là tình trạng độc quyền của các doanh nghiệp nhà nước. Việc có quá nhiều doanh nghiệp trong cùng một lĩnh vực trong nước hay tình trạng độc quyền của doanh nghiệp nhà nước trong nhiều lĩnh vực đã gây nên nhiều vấn đề. Bên cạnh những yếu tố tích cực, cạnh tranh và độc quyền cũng gây nên những vấn đề tiêu cực như xuất hiện cạnh tranh không hoàn hảo gây thiệt hại cho người tiêu dùng và xã hội. Vì vậy, vấn đề này cần phải được quy định một mức độ hợp lý cho sự độc quyền của các doanh nghiệp nhà nước, vừa phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa đảm bảo thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển.

3. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài

Qua bộ môn Kinh tế chính trị Mác - Lênin cùng quá trình tìm hiểu về cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế nước ta, ta có thể nắm bắt được kiến

thức cơ bản về vấn đề cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế cũng như trong nền kinh tế thị trường Việt Nam. Từ đó rút ra những nhận xét, giải pháp thực

tiền bằng lý luận.

4. Đối tượng, phương pháp và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: vấn đề cạnh tranh và độc quyền ở nước ta

Phương pháp nghiên cứu: dựa trên cơ sở lý luận của giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin kết hợp với tình hình kinh tế Việt Nam hiện nay, tham khảo số liệu từ các bài báo phân tích kinh tế.

Phạm vi nghiên cứu: nền kinh tế thị trường Việt Nam

II. NỘI DUNG

Chương 1: Cơ sở lý luận về cạnh tranh và độc quyền

1.1. Cạnh tranh

1.1.1. Khái niệm và hình thức cạnh tranh

Cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường là một khái niệm có nhiều cách hiểu và cách diễn đạt khác nhau tùy theo cách tiếp cận.

Dưới góc độ kinh tế chính trị, theo C.Mác: cạnh tranh là sự ganh đua, sự đấu tranh quyết liệt giữa những người sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành giật những điều kiện thuận lợi trong sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, để thu được lợi nhuận cao nhất.

Lợi nhuận chính là động lực và mục đích của cạnh tranh. Kinh tế thị trường càng phát triển thì cạnh tranh càng trở nên thường xuyên, quyết liệt hơn.

Dựa vào các căn cứ khác nhau thì cạnh tranh được chia thành nhiều loại cạnh tranh khác nhau như: cạnh tranh giữa người bán với người bán, giữa người bán với người mua, giữa người mua với người mua; cạnh tranh trong nội bộ ngành và cạnh tranh giữa các ngành; cạnh tranh hoàn hảo và cạnh tranh không

hoàn hảo; cạnh tranh lành mạnh và cạnh tranh không lành mạnh; cạnh tranh doanh nghiệp và cạnh tranh quốc gia,...Nghiên cứu nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, C.Mác tập trung nghiên cứu hai loại cạnh tranh cơ bản là cạnh tranh trong nội bộ ngành và cạnh tranh giữa các ngành.

a. Cạnh tranh trong nội bộ ngành

Cạnh tranh trong nội bộ ngành là sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong cùng một ngành, cùng sản xuất ra một loại hàng hóa, nhằm giành giật những điều kiện thuận lợi trong sản xuất và tiêu thụ hàng hóa với mục đích có thể thu về lợi nhuận siêu ngạch.

Biện pháp cạnh tranh là các doanh nghiệp thường xuyên cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ, nâng cao năng xuất lao động, hạ giá trị cá biệt của hàng hóa làm cho giá trị hàng hóa của xí nghiệp sản xuất ra thấp hơn giá trị xã hội của hàng hóa đó để thu được lợi nhuận. Kết quả của cạnh tranh nội bộ ngành là hình thành giá trị thị trường (giá trị xã hội) của từng loại hàng hóa.

b. Cạnh tranh giữa các ngành

Cạnh tranh giữa các ngành là sự cạnh tranh giữa các chủ thể sản xuất kinh doanh giữa các ngành sản xuất khác nhau, nhằm mục đích tìm nơi đầu tư có lợi nhất.

Biện pháp cạnh tranh là các xí nghiệp tư bản tự do di chuyển tư bản từ ngành này sang ngành khác, vào các ngành sản xuất kinh doanh khác nhau. Kết quả của cạnh tranh là hình thành tỷ suất lợi nhuận bình quân và giá trị hàng hóa chuyển thành giá cả sản xuất.

1.1.2. Tác động của cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường

a. Những tác động tích cực

Thứ nhất, cạnh tranh thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất.

Thứ hai, cạnh tranh vừa là môi trường vừa là động lực thúc đẩy phát triển nền kinh tế thị trường.

Thứ ba, cạnh tranh là cơ chế điều chỉnh linh hoạt và phân bổ các nguồn lực kinh tế của xã hội một cách tối ưu.

Thứ tư, cạnh tranh kích thích tiến bộ kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới và sản xuất, thúc đẩy lực lượng sản xuất.

Thứ năm, cạnh tranh tạo ra khối lượng sản phẩm đa dạng, phong phú, chất lượng tốt, giá thành hạ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng và xã hội.

b. Những tác động tiêu cực

Những mặt tiêu cực của cạnh tranh gắn với cạnh tranh không lành mạnh và không bình đẳng, thể hiện:

Thứ nhất, cạnh tranh không lành mạnh sẽ làm gia tăng nhanh sự ô nhiễm môi trường và làm mất cân bằng sinh thái.

Thứ hai, cạnh tranh không lành mạnh gây lãng phí nguồn lực xã hội.

Thứ ba, cạnh tranh gây nên sự phân hóa giàu nghèo ngày càng sâu sắc trong xã hội.

1.2. Độc quyền

1.2.1. Khái niệm độc quyền

Độc quyền là sự liên minh giữa các doanh nghiệp lớn, nắm trong tay phần lớn việc sản xuất và tiêu thụ một số loại hàng hóa, có khả năng định ra giá cả độc quyền nhằm thu được lợi nhuận độc quyền cao.

1.2.2. Nguyên nhân hình thành độc quyền

Vào cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, sự phát triển của lực lượng sản xuất dưới tác động của khoa học – kỹ thuật đẩy nhanh tích tụ và tập trung sản xuất, từ đó hình thành các xí nghiệp có quy mô lớn. Vào 30 năm cuối thế kỷ XIX, những thành tựu khoa học – kỹ thuật mới xuất hiện, một mặt làm xuất hiện những ngành sản xuất mới đòi hỏi xí nghiệp phải có quy mô lớn, cần vốn lớn

đề đầu tư; mặt khác, nó dẫn đến tăng năng suất lao động, tăng khả năng tích lũy tư bản, thúc đẩy phát triển sản xuất lớn. Trong điều kiện phát triển của khoa học – kỹ thuật, sự tác động của các quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản như quy luật giá trị thặng dư, quy luật tích lũy,... ngày càng mạnh mẽ, làm biến đổi cơ cấu kinh tế của xã hội tư bản theo hướng tập trung sản xuất quy mô lớn. Sự cạnh tranh khốc liệt buộc các nhà tư bản phải tích cực cải tiến kỹ thuật, tăng quy mô tích lũy để thắng thế trong cạnh tranh. Đồng thời cạnh tranh gay gắt làm cho các nhà tư bản vừa và nhỏ bị phá sản, còn các nhà tư bản lớn phát tài, làm giàu với số tư bản tập trung và quy mô xí nghiệp ngày càng to lớn. Cuộc khủng hoảng kinh tế 1873 trong toàn bộ thế giới tư bản chủ nghĩa làm phá sản hàng loạt xí nghiệp vừa và nhỏ, buộc các nhà tư bản phải hợp nhất lại để thoát khỏi khủng hoảng. Ngay lúc này, sự phát triển của hệ thống tín dụng tư bản chủ nghĩa trở thành đòn bẩy mạnh mẽ thúc đẩy tập trung sản xuất, nhất là việc hình thành các công ty cổ phần, tạo tiền đề cho sự ra đời của các tổ chức độc quyền.

1.2.3. Tác động của độc quyền đối với nền kinh tế

Trong nền kinh tế, độc quyền gây nên bao gồm cả những tác động tích cực và tiêu cực.

a. Những tác động tích cực

Thứ nhất, độc quyền giúp thúc đẩy tiến bộ khoa học – kỹ thuật, nghiên cứu và triển khai các thành tựu đó áp dụng và sản xuất.

Thứ hai, độc quyền giúp tăng năng suất lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh.

Thứ ba, độc quyền giúp thúc đẩy nền kinh tế phát triển theo hướng sản xuất hiện đại.

b. Những tác động tiêu cực

Thứ nhất, độc quyền ít nhiều kìm hãm tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển, chi phối các quan hệ kinh tế, xã hội, tăng phân hóa giàu nghèo.

Thứ hai, làm xuất hiện cạnh tranh không hoàn hảo gây thiệt hại cho người tiêu dùng và xã hội

Chương 2: Thực trạng cạnh tranh và độc quyền ở Việt Nam

1.1 Cạnh tranh

Ở nước ta hiện nay, có thể dễ dàng thấy thực trạng cạnh tranh bất bình đẳng trên thị trường. Có rất nhiều lĩnh vực kinh doanh ở nước ta, do đó, có rất nhiều doanh nghiệp lớn, nhỏ cùng tồn tại, nhưng mọi người thường có xu hướng tin tưởng và sử dụng dịch vụ từ những doanh nghiệp lớn. Thông thường, những doanh nghiệp đó sẽ là những doanh nghiệp trong nước và họ được hưởng nhiều ưu đãi từ nhà nước như thuế, vốn đầu tư, thị trường tiêu thụ, vị trí địa lý,... Chính điều này sẽ khiến những doanh nghiệp nước ngoài và những doanh nghiệp nhỏ đứng trước nguy cơ bị phá sản do không có đủ mức độ phủ sóng, từ đó dẫn tới thu hút được ít khách hàng và doanh thu thấp.

Tình trạng cạnh tranh bất bình đẳng thể hiện rõ ở một số ngành như truyền thông, viễn thông, giao thông vận tải, các mặt hàng thiết yếu,... . Các doanh nghiệp tư nhân không được coi trọng, các doanh nghiệp nước ngoài thì hoạt động theo một quy chế riêng, những doanh nghiệp này đều không được nhận các ưu đãi của nhà nước. Điều này gây nên thiệt hại lớn cho nền kinh tế và gây lãng phí nhân lực bởi về một số doanh nghiệp nhà nước làm ăn hiệu quả, chây ì, trông chờ vào nhà nước, trong khi một số các doanh nghiệp nhỏ hoạt động rất năng nổ và hiệu. Ngoài ra, do các quy định chưa hợp lý trong việc hoạt động của doanh nghiệp nước ngoài ở nước ta nên họ vẫn còn e ngại về việc đầu tư vào nước ta.

Ví dụ như ở lĩnh vực viễn thông của nước ta hiện nay, các doanh nghiệp cạnh tranh nhau vô cùng gay gắt, tiêu biểu chính là ba nhà doanh nghiệp lớn gồm VNPT, Viettel và MobiFone. Những doanh nghiệp lớn này luôn cải tiến

đề hợp với xu hướng thị trường. Điều đó gây ra những bất lợi cho doanh nghiệp nhỏ. Chính vì vậy, Trong nhiều năm liền, tổng thị phần của 3 doanh nghiệp lớn nhất là Viettel, Vinaphone, MobiFone luôn chiếm trên 90%, năm 2019 tăng cao nhất, lên tới 96,2%, các doanh nghiệp còn lại chỉ chiếm 3,8% thị phần. Cụ thể, tổng doanh thu năm 2019 của Tập đoàn VNPT đạt 167.983 tỷ đồng, bằng 101% kế hoạch, tăng 2,7% so với thực hiện năm 2018. Lợi nhuận đạt 7.100 tỷ đồng, bằng 100,1% kế hoạch, tăng 10% so với thực hiện năm 2018. Đối với MobiFone, đại diện MobiFone cho biết, kết thúc năm 2019, mức lợi nhuận trước thuế của MobiFone ước đạt 6.078 tỷ đồng, hoàn thành 100,5% kế hoạch năm, tăng 3,5% so với năm 2018, nộp ngân sách nhà nước ước đạt 5.526 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch năm. Đối với Viettel, theo nguồn tin riêng của Báo Đầu tư, doanh thu ước tính của Viettel năm 2019 cũng vượt mức 250.000 tỷ đồng, lợi nhuận đạt khoảng hơn 30.000 tỷ đồng. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch vụ viễn thông truyền thống suy giảm, dịch vụ số tăng trưởng mạnh mẽ, các doanh nghiệp viễn thông đã có sự thay đổi từ doanh nghiệp viễn thông sang doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số. Năm 2019 là năm đầu tiên, VNPT thực hiện mạnh mẽ mục tiêu chuyển từ một nhà cung cấp dịch vụ viễn thông truyền thống sang một nhà cung cấp dịch vụ số, hướng tới trở thành nhà cung cấp dịch vụ số hàng đầu tại Việt Nam vào năm 2025. Còn Viettel đang định hướng là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực công nghệ và công nghiệp. Năm 2020, Viettel đặt mục tiêu chuyển đổi số thành công. Còn đối với MobiFone, đại diện Tổng công ty Viễn thông MobiFone cũng cho biết, năm 2020 với nhiều thách thức đang ở phía trước, bên cạnh dịch vụ truyền thống, MobiFone sẽ nghiên cứu và triển khai công nghệ, dịch vụ mới để đáp ứng tốt nhất nhu cầu liên tục tăng của khách hàng. MobiFone sẽ sớm mở rộng kinh doanh sang những lĩnh vực mới như Fintech, Big Data, IoT,... để thu hút khách hàng và tăng trưởng doanh thu.

Cạnh tranh ở Việt Nam hiện nay giúp công nghệ ngày càng hiện đại, tiên tiến, giúp cuộc sống con người ngày càng trở nên dễ dàng. Nhưng bên cạnh

những lợi ích do cạnh tranh đem lại, cạnh tranh không lành mạnh cũng đem tới những vấn nạn, đặc biệt được quan tâm chính là vấn đề hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Qua một số khảo sát cho thấy, hiện nay hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng có mặt ở rất nhiều phân khúc của thị trường, từ các quầy hàng tạp hóa trên các phiên chợ vùng sâu, vùng xa đến hè phố các đô thị, thậm chí len lỏi, trà trộn vào cả những siêu thị cao cấp ở những đô thị lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh. Hầu hết các hãng có uy tín, có thương hiệu, được người tiêu dùng ưa chuộng đều có nguy cơ bị làm giả, làm nhái hàng hóa. Chẳng hạn, vào ngày 10/6/2021, lãnh đạo Công an quận Bắc Từ Liêm (Hà Nội) thông tin, qua công tác trinh sát nắm tình hình địa bàn, Đội Cảnh sát kinh tế Công an quận đã phát hiện, triệt phá đường dây chuyên tiêu thụ các loại mỹ phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội. Cụ thể, nắm được nhu cầu sử dụng mỹ phẩm nhãn hiệu DAKAMI, một nhóm người đã tổ chức sản xuất mỹ phẩm giả. Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện gần một tấn mỹ phẩm được đóng trong các hộp với số lượng khoảng 1.500 hộp sản phẩm làm giả cùng với nhiều máy móc công cụ, phương tiện, máy dập nhãn DAKAMI. Những trường hợp này khai nhận nếu bán mỹ phẩm giả ra thị trường với giá 220.000 đồng/hộp, khi thực hiện bán trót lọt 1 tấn mỹ phẩm giả nêu trên sẽ thu lời hàng trăm triệu đồng. Việc sản xuất hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người tiêu dùng, đặc biệt là đối với những sản phẩm tác động trực tiếp đến cơ thể con người như đồ ăn, mỹ phẩm. Xét về góc độ kinh tế, hàng giả, hàng nhái gây ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận của những doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh chân chính. Tác động tiêu cực đầu tiên là hành vi nêu trên làm mất uy tín của những doanh nghiệp có sản phẩm bị làm giả, khiến người tiêu dùng hiểu lầm, dẫn đến việc quay lưng lại với sản phẩm. Mặt khác, vì có lợi thế về giá cả so với hàng thật mà hàng giả, hàng nhái khiến những mặt hàng chính hãng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng lâm vào tình trạng ế ẩm, suy giảm doanh thu.

1.2. Độc quyền

Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam đang trong giai đoạn chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch tập trung sang nền kinh tế thị trường. Tuy nhiên, một số yếu tố bất hợp lý của mô hình kinh tế trước đây vẫn còn tồn tại và đòi hỏi cần phải có những giải pháp cụ thể để giải quyết trong thời gian tới. Một trong những vấn đề cần giải quyết là tình trạng độc quyền của các doanh nghiệp nhà nước. Sự tồn tại quá nhiều doanh nghiệp nhà nước (trong số đó có rất nhiều doanh nghiệp kinh doanh không hiệu quả) và việc độc quyền của doanh nghiệp nhà nước trong nhiều lĩnh vực. Vấn đề này cần phải được hoàn thiện để quy định một mức độ hợp lý cho sự độc quyền của các doanh nghiệp nhà nước, vừa phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa đảm bảo thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển.

Với ưu thế độc quyền, nhiều doanh nghiệp đã định giá những sản phẩm mà họ sản xuất tạo ra sự bất bình đẳng giữa những người kinh doanh với nhau trên thị trường. Ví dụ như cùng một mặt hàng mà doanh nghiệp lại quy định nhiều mức giá với từng loại khách hàng.

Hiện nay ở Việt Nam, có nhiều doanh nghiệp đang nắm giữ độc quyền về một số lĩnh vực như: Điện, bưu chính, viễn thông,... Đặc biệt ngành điện lực đang có tính độc quyền cao nhất hiện nay, trong đó, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đang nắm độc quyền từ mua điện, truyền tải, phân phối, bán lẻ. Ngành điện lực luôn có mối liên quan mật thiết với quá trình sản xuất. Điều này làm cho các doanh nghiệp sản xuất điện phải phụ thuộc vào EVN. Chính vì vậy, độc quyền của EVN đối với việc kinh doanh điện là điều không thể tránh khỏi.

Tóm lại, việc pháp luật quy định nhà nước nắm độc quyền đối với các “phương tiện thiết yếu” như đường trục viễn thông quốc gia, hệ thống dây tải điện hay các nhà ga sân bay, hệ thống đường sắt nhưng không có sự tách biệt rõ ràng các yếu tố thuộc về cạnh tranh tiềm năng và các yếu tố thuộc về độc

quyền tự nhiên đã làm cho độc quyền nhà nước biến thành độc quyền doanh nghiệp. Qua đó cho thấy rằng: những quy định này là không phù hợp với các quy luật của nền kinh tế thị trường và cần phải được thay đổi trong thời gian tới, không những thế, một số chính sách kinh tế thời gian qua cũng là nguyên nhân tạo ra độc quyền trong nền kinh tế nước ta.

Chương 3: Giải pháp cho cạnh tranh và độc quyền ở Việt Nam

Để giải quyết cạnh tranh và độc quyền ở nước ta thì vấn đề cấp bách chính là cải thiện môi trường cạnh tranh, xóa bỏ cạnh tranh không lành mạnh, duy trì cạnh tranh lành mạnh và chống độc quyền. Và để đạt được những điều đó thì chúng ta cần thực hiện được những biện pháp sau:

Tiếp tục đổi mới nhận thức về cạnh tranh, phải thống nhất quan điểm đánh giá vai trò của cạnh tranh trong nền kinh tế. Phải coi cạnh tranh trong nền kinh tế pháp luật hợp thức là động lực của sự phát triển và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp

Xác định một cách rõ ràng và hợp lý vai trò của Nhà nước cũng như vai trò chủ đạo của các doanh nghiệp Nhà nước trong nền kinh tế, hạn chế bớt những doanh nghiệp Nhà nước độc quyền kinh doanh.

Thúc đẩy nhanh quá trình cải cách doanh nghiệp Nhà nước, đẩy nhanh quá trình cải cách doanh nghiệp Nhà nước. Độc quyền của các doanh nghiệp Nhà nước cần phải được giảm dần, các rào cản đối với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế cần được tháo gỡ dần nhằm giảm giá thành sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh chung của toàn bộ nền kinh tế, tăng tính hấp dẫn đối với đầu tư nước ngoài, đồng thời giảm gánh nặng cho ngân sách quốc gia.

Cải tổ pháp luật về cạnh tranh để cho cơ chế cạnh tranh được vận hành một cách trôi chảy, hạn chế những hành vi cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường. Nới lỏng các điều kiện ra nhập và rút lui khỏi thị trường để khuyến khích các nhà đầu tư tham gia sản xuất kinh doanh. Như vậy việc hình thành

nên khung pháp lý chung cho các loại hình kinh doanh thuộc các khu vực kinh tế khác nhau là điều cần thiết. Việc cải tổ pháp luật về cạnh tranh cần phải sửa đổi từ quy trình ban hành pháp luật.

Xây dựng một cơ quan chuyên trách theo dõi, giám sát các hành vi liên quan đến cạnh tranh và độc quyền. Rà soát lại và hạn chế bớt số lượng các lĩnh vực độc quyền, kiểm soát giám sát độc quyền chặt chẽ hơn. Nhà nước cần giám sát chặt chẽ hơn các hành vi lạm dụng của các doanh nghiệp lớn. Cần phải đổi mới chế độ chứng từ, kế toán kiểm toán để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác giám sát tài chính của các doanh nghiệp.

Cải thiện môi trường thông tin và pháp luật theo hướng minh bạch và kịp thời hơn, đồng thời nhanh chóng cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia cạnh tranh.

Cơ cấu lại và kiểm soát độc quyền kể cả độc quyền tự nhiên. Cần xoá bỏ độc quyền trong kinh doanh, chỉ duy trì độc quyền ở một số ngành quan trọng phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế như: sản xuất và truyền tải điện năng, khai thác dầu khí, bưu chính viễn thông, xây dựng cơ sở hạ tầng... kiểm soát chặt chẽ các doanh nghiệp độc quyền thuộc Nhà nước.

Nhà nước cần phải có luật cạnh tranh với mục đích đảm bảo và duy trì môi trường cạnh tranh. Nội dung luật cạnh tranh cần được thường xuyên nghiên cứu, thay đổi cho phù hợp với những biến động của môi trường cạnh tranh trong nước cũng như những yếu tố liên quan đến nước ngoài.

Cần thành lập các hiệp hội người tiêu dùng với những hoạt động chủ yếu là cung cấp thông tin phục vụ người tiêu dùng và kịp thời phát hiện những hành vi cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường.

Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, khai thác, vận hành hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo từng ngành và trong toàn bộ nền kinh tế. Ưu tiên hàng đầu nhiệm vụ thúc đẩy phát triển

và ứng dụng công nghệ thông tin trong lộ trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong từng ngành, lĩnh vực, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

III. KẾT LUẬN

Cạnh tranh là môi trường, là động lực thúc đẩy sự phát triển của mọi thành phần kinh tế trong nền kinh tế thị trường, góp phần xoá bỏ những độc quyền, bất hợp lý, bất bình đẳng trong kinh doanh, giúp cải tiến, nâng cao khoa học kỹ thuật, nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố tích cực thì cạnh tranh không lành mạnh cũng mang đến những tác động tiêu cực như các vấn nạn về hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, buôn lậu, trốn thuế,....., từ đó gây hại tới người tiêu dùng. Vì vậy, chúng ta cần phải chống lại cạnh tranh không lành mạnh và tìm cách duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh, đồng thời kiểm soát độc quyền. Do đó, Việt Nam cần có một chính sách cạnh tranh hợp lý, cần có luật cạnh tranh để các doanh nghiệp thực hiện nó một cách đúng nhất để trở thành động lực thúc đẩy kinh tế xã hội.

Mặc dù em đã cố gắng tìm hiểu và nghiên cứu rất kỹ lưỡng tuy nhiên do nhận thức, kiến thức còn hạn chế, quỹ thời gian ngắn nên chắc chắn sẽ không thể tránh khỏi những thiếu sót mong được sự chỉ dạy thêm từ phía Thầy Cô

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác – Lênin (Dành cho bậc đại học – Không chuyên lý luận chính trị), Hà Nội.

Tài liệu trực tuyến

1. Các giải pháp duy trì cạnh tranh và chống độc quyền, dankinhhte, <http://www.dankinhhte.vn/cac-giai-phap-duy-tri-can-phanh-va-chong-doc-quyen/> truy cập lúc 21:00 ngày 12/6/2021

2. Đào Ngọc Báu (2004), Vấn đề độc quyền ở Việt Nam, lapphap, <http://lapphap.vn/Pages/tintuc/tinchitiet.aspx?tintucid=208973> truy cập lúc 20:20 ngày 12/6/2021
3. Hữu Tuấn (2020), “Chiến trường mới” của doanh nghiệp viễn thông, baodautu, <https://baodautu.vn/chien-truong-moi-cua-doanh-nghiep-vien-thong-d114360.html> truy cập lúc 20:00 ngày 12/6/2021
4. Quyết Nguyễn (2021), Cảnh sát phát hiện nhóm sản xuất mỹ phẩm giả tại Bắc Từ Liêm, vietnamnet, <https://vietnamnet.vn/vn/phap-luat/ha-no-i-ca-nh-sa-t-pha-t-hie-n-du-o-ng-da-y-sa-n-xua-t-my-pha-m-gia-ta-i-ba-c-tu-lie-m-744571.html> truy cập lúc 20:10 ngày 12/6/2021
5. Thái Linh (2019), Cuộc đua sôi động trên thị trường viễn thông, nhandan, <https://nhandan.vn/thong-tin-so/cuoc-dua-soi-dong-tren-thi-truong-vien-thong-348045/> truy cập lúc 20:05 ngày 12/06/2021
6. VẤN NẠN HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI, HÀNG KÉM CHẤT LƯỢNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP, vnptcheck, <http://vnptcheck.vn/news/details/36-vn-nn-hang-gi-hang-nhai-hang-kem-cht-lung> truy cập lúc 20:15 ngày 12/06/2021